



DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VÒNG 1 - BUỔI SÁNG, NGÀY 18 THÁNG 3 NĂM 2025

(Kèm theo Thông báo số 23/TB-HĐTD ngày 19/3/2025 của Hội đồng tuyển dụng)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số báo danh	Phòng thi	Vị trí dự tuyển	Mã vị trí dự tuyển	Môn ngoại ngữ đăng ký dự thi	Kết quả thi môn Kiến thức chung (Số câu trả lời đúng/60 câu)	Kết quả thi môn Ngoại ngữ (Số câu trả lời đúng/30 câu)	Kết quả chung vòng 1	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Nguyễn Thị Duyên	16/11/1993	TN082	01	Kế toán viên hạng III	20	Tiếng Anh	49	13	Không đạt	
2	Phạm Quang Đạt	11/02/1992	TN083	01	Giáo viên THPT hạng III	38	Tiếng Anh	51	25	Đạt	
3	Nguyễn Thị Thu Hà	16/02/1999	TN084	01	Giáo viên tiểu học hạng III	15	Tiếng Anh	44	16	Đạt	
4	Vũ Đức Hà	15/01/1999	TN085	01	Giáo viên tiểu học hạng III	18	Tiếng Anh	45	16	Đạt	
5	Nguyễn Thị Hà	29/02/1996	TN086	01	Giáo viên tiểu học hạng III	31	Tiếng Anh	50	16	Đạt	
6	Phạm Hồng Hà	20/9/1998	TN087	01	Điều dưỡng hạng III	44	Tiếng Anh	57	25	Đạt	
7	Nguyễn Thị Thu Hà	25/12/1987	TN088	01	Thư viện viên hạng III	73	Tiếng Anh	55	18	Đạt	
8	Phạm Thị Thúy Hằng	15/3/1999	TN089	01	Giáo viên tiểu học hạng III	18	Tiếng Anh	35	18	Đạt	
9	Vũ Thị Thúy Hằng	19/5/1997	TN090	01	Giáo viên tiểu học hạng III	31	Tiếng Anh	41	16	Đạt	
10	Lâm Thị Hằng	09/4/1991	TN091	01	Kế toán viên hạng III	37	Tiếng Anh	Vắng thi	Vắng thi	Không đạt	
11	Nguyễn Thị Thu Hằng	31/7/1999	TN092	01	Bác sĩ hạng III	43	Tiếng Anh	55	26	Đạt	
12	Nguyễn Thị Thu Hằng	16/12/1988	TN093	01	Khuyến nông viên hạng III	77	Tiếng Anh	Vắng thi	Vắng thi	Không đạt	
13	Nguyễn Thị Thúy Hằng	22/9/1994	TN094	01	Khuyến nông viên hạng III	77	Tiếng Anh	46	27	Đạt	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số báo danh	Phòng thi	Vị trí dự tuyển	Mã vị trí dự tuyển	Môn ngoại ngữ đăng ký dự thi	Kết quả thi môn Kiến thức chung (Số câu trả lời đúng/60 câu)	Kết quả thi môn Ngoại ngữ (Số câu trả lời đúng/30 câu)	Kết quả chung vòng 1	Ghi chú
14	Phạm Thị Hạnh	17/12/1995	TN095	01	Giáo viên tiểu học hạng III	19	Tiếng Anh	53	24	Đạt	
15	Trần Thị Hoa	06/01/2002	TN096	01	Giáo viên tiểu học hạng III	18	Miễn thi	48	Miễn thi	Đạt	
16	Đoàn Thị Hoa	20/7/2002	TN097	01	Giáo viên THPT hạng III	38	Tiếng Anh	44	20	Đạt	
17	Trần Thị Tô Hòa	16/8/1992	TN098	01	Giáo viên tiểu học hạng III	33	Tiếng Anh	45	21	Đạt	
18	Nguyễn Phúc Hòa	24/10/2000	TN099	01	Bác sĩ hạng III	46	Tiếng Anh	50	16	Đạt	
19	Triệu Thị Hoài	26/11/1995	TN100	01	Điều dưỡng hạng III	44	Tiếng Trung Quốc	59	26	Đạt	
20	Lã Thị Hồi	27/7/1991	TN101	01	Giáo viên tiểu học hạng III	16	Tiếng Anh	49	19	Đạt	
21	Nguyễn Thị Huê	15/01/1999	TN102	01	Giáo viên tiểu học hạng III	24	Tiếng Anh	53	19	Đạt	
22	Mai Thị Kim Huê	09/10/2001	TN103	01	Giáo viên tiểu học hạng III	25	Tiếng Anh	57	23	Đạt	
23	Lã Thị Huê	18/11/2001	TN104	01	Giáo viên tiểu học hạng III	29	Tiếng Anh	51	15	Đạt	
24	Đỗ Thị Huê	13/9/1999	TN105	01	Bác sĩ hạng III	43	Tiếng Anh	52	22	Đạt	
25	Vũ Thị Quỳnh Hương	12/5/2002	TN106	01	Giáo viên tiểu học hạng III	36	Tiếng Anh	45	27	Đạt	
26	Hoàng Thị Hương	11/11/1991	TN107	02	Giáo viên THPT hạng III	38	Tiếng Anh	54	27	Đạt	
27	Lê Thị Thanh Huyền	10/10/1999	TN108	02	Giáo viên tiểu học hạng III	28	Tiếng Anh	54	20	Đạt	
28	Hoàng Thị Thanh Huyền	04/8/2001	TN109	02	Giáo viên tiểu học hạng III	29	Tiếng Anh	51	20	Đạt	
29	Nguyễn Thị Thanh Huyền	26/01/1998	TN110	02	Giáo viên tiểu học hạng III	30	Tiếng Anh	Vắng thi	Vắng thi	Không đạt	
30	Trần Thanh Huyền	17/12/2002	TN111	02	Giáo viên tiểu học hạng III	31	Tiếng Anh	50	23	Đạt	
31	Vũ Thị Huyền	17/7/1995	TN112	02	Giáo viên THPT hạng III	38	Tiếng Anh	58	24	Đạt	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số báo danh	Phòng thi	Vị trí dự tuyển	Mã vị trí dự tuyển	Môn ngoại ngữ đăng ký dự thi	Kết quả thi môn Kiến thức chung (Số câu trả lời đúng/60 câu)	Kết quả thi môn Ngoại ngữ (Số câu trả lời đúng/30 câu)	Kết quả chung vòng 1	Ghi chú
32	Trần Thị Khuyển	01/10/1991	TN113	02	Giáo viên THPT hạng III	38	Tiếng Anh	53	27	Đạt	
33	Nguyễn Thị Lan	28/01/1984	TN114	02	Giáo viên tiểu học hạng III	18	Tiếng Anh	Vắng thi	Vắng thi	Không đạt	
34	Vũ Thị Lan	28/10/1993	TN115	02	Giáo viên tiểu học hạng III	31	Tiếng Anh	49	18	Đạt	
35	Nguyễn Thị Lệ	18/5/1992	TN116	02	Giáo viên tiểu học hạng III	31	Tiếng Anh	54	14	Không đạt	
36	Trần Thị Phương Liên	15/02/2000	TN117	02	Giáo viên tiểu học hạng III	15	Tiếng Anh	43	16	Đạt	
37	Nguyễn Thị Liên	27/3/1999	TN118	02	Giáo viên tiểu học hạng III	25	Tiếng Anh	40	15	Đạt	
38	Vũ Thị Thúy Liễu	06/5/2002	TN119	02	Giáo viên tiểu học hạng III	18	Tiếng Anh	57	17	Đạt	
39	Nguyễn Thị Khánh Linh	10/01/2001	TN120	02	Kế toán viên hạng III	07	Tiếng Anh	48	22	Đạt	
40	Vũ Trần Diệu Linh	26/11/2002	TN121	02	Giáo viên tiểu học hạng III	15	Tiếng Anh	51	22	Đạt	
41	Đào Thị Hồng Loan	12/4/1990	TN122	02	Kế toán viên hạng III	07	Tiếng Anh	57	19	Đạt	
42	Đinh Thị Thanh Loan	15/7/1999	TN123	02	Giáo viên tiểu học hạng III	30	Tiếng Anh	55	18	Đạt	
43	Nguyễn Thị Loan	16/7/1989	TN124	02	Giáo viên THPT hạng III	38	Tiếng Anh	51	14	Không đạt	
44	Mai Tiến Lộc	13/7/2001	TN125	02	Giáo viên tiểu học hạng III	16	Tiếng Anh	54	25	Đạt	
45	Phạm Thị Luyện	22/9/2001	TN126	02	Giáo viên tiểu học hạng III	28	Tiếng Anh	43	18	Đạt	
46	Phạm Thị Thanh Mai	16/01/2002	TN127	02	Giáo viên tiểu học hạng III	18	Tiếng Anh	49	23	Đạt	
47	Trần Thị Phương Mai	15/5/2002	TN128	02	Giáo viên tiểu học hạng III	31	Miễn thi	54	Miễn thi	Đạt	
48	Đặng Thị Mai	10/10/1986	TN129	02	Kế toán viên hạng III	37	Tiếng Anh	57	23	Đạt	
49	Phạm Thị Mến	29/10/2002	TN130	02	Giáo viên tiểu học hạng III	35	Tiếng Anh	47	16	Đạt	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số báo danh	Phòng thi	Vị trí dự tuyển	Mã vị trí dự tuyển	Môn ngoại ngữ đăng ký dự thi	Kết quả thi môn Kiến thức chung (Số câu trả lời đúng/60 câu)	Kết quả thi môn Ngoại ngữ (Số câu trả lời đúng/30 câu)	Kết quả chung vòng 1	Ghi chú
50	Trần Đức Mười	15/11/1999	TN131	02	Giáo viên tiểu học hạng III	16	Tiếng Anh	51	19	Đạt	
51	Trần Thị Nga	28/02/1998	TN132	03	Giáo viên tiểu học hạng III	15	Tiếng Anh	51	18	Đạt	
52	Phạm Thị Ngân	25/11/2001	TN133	03	Giáo viên tiểu học hạng III	31	Tiếng Anh	48	21	Đạt	
53	Phạm Thị Ngọc	11/3/1991	TN134	03	Giáo viên THPT hạng III	38	Tiếng Anh	Vắng thi	Vắng thi	Không đạt	
54	Trần Thúy Nhẫn	06/6/1995	TN135	03	Giáo viên tiểu học hạng III	36	Tiếng Anh	59	23	Đạt	
55	Nguyễn Thị Hồng Nhung	18/11/1988	TN136	03	Giáo viên tiểu học hạng III	25	Tiếng Anh	57	23	Đạt	
56	Bùi Thị Tuyết Nhung	13/10/2002	TN137	03	Giáo viên tiểu học hạng III	28	Tiếng Anh	45	18	Đạt	
57	Đoàn Thị Kim Nhung	12/4/1998	TN138	03	Giáo viên tiểu học hạng III	31	Tiếng Anh	55	21	Đạt	
58	Nguyễn Thị Hồng Nhung	17/11/2002	TN139	03	Giáo viên tiểu học hạng III	31	Tiếng Anh	47	22	Đạt	
59	Văn Phương Oanh	25/02/1998	TN140	03	Giáo viên tiểu học hạng III	15	Tiếng Anh	49	22	Đạt	
60	Nguyễn Thị Oanh	21/4/1987	TN141	03	Giáo viên tiểu học hạng III	31	Tiếng Anh	Vắng thi	Vắng thi	Không đạt	
61	Đinh Thị Kim Oanh	15/01/1999	TN142	03	Bảo vệ viên bảo vệ thực vật hạng III	78	Tiếng Anh	51	26	Đạt	
62	Vũ Thị Phương	07/10/1998	TN143	03	Giáo viên tiểu học hạng III	24	Tiếng Anh	39	16	Đạt	
63	Vũ Thị Lan Phương	25/01/1999	TN144	03	Khuyến nông viên hạng III	77	Tiếng Anh	39	26	Đạt	
64	Nguyễn Văn Quang	05/9/1992	TN145	03	Huấn luyện viên hạng III	72	Tiếng Anh	42	15	Đạt	
65	Nguyễn Thị Quế	20/7/1993	TN146	03	Giáo viên THPT hạng III	38	Tiếng Anh	Vắng thi	Vắng thi	Không đạt	
66	Vũ Thị Như Quỳnh	10/6/2001	TN147	03	Giáo viên tiểu học hạng III	18	Tiếng Anh	55	25	Đạt	
67	Lê Tuấn Sơn	07/5/1995	TN148	03	Giáo viên THPT hạng III	38	Tiếng Anh	56	25	Đạt	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số báo danh	Phòng thi	Vị trí dự tuyển	Mã vị trí dự tuyển	Môn ngoại ngữ đăng ký dự thi	Kết quả thi môn Kiến thức chung (Số câu trả lời đúng/60 câu)	Kết quả thi môn Ngoại ngữ (Số câu trả lời đúng/30 câu)	Kết quả chung vòng 1	Ghi chú
68	Phạm Thị Hồng Thắm	09/5/1998	TN149	03	Giáo viên tiểu học hạng III	18	Tiếng Anh	47	20	Đạt	
69	Trần Thị Ngọc Thanh	18/9/1993	TN150	03	Kế toán viên hạng III	04	Tiếng Anh	Vắng thi	Vắng thi	Không đạt	
70	Nguyễn Thị Huyền Thanh	16/3/1993	TN151	03	Giáo viên THPT hạng III	38	Tiếng Anh	Vắng thi	Vắng thi	Không đạt	
71	Lã Văn Thanh	10/01/1973	TN152	03	Kế toán viên hạng III	39	Tiếng Anh	49	19	Đạt	
72	Đoàn Thị Thảo	06/10/1992	TN153	03	Giáo viên tiểu học hạng III	24	Tiếng Anh	46	29	Đạt	
73	Phạm Thúy Thảo	13/3/2002	TN154	03	Giáo viên tiểu học hạng III	30	Tiếng Anh	Vắng thi	Vắng thi	Không đạt	
74	Nguyễn Thị Thương Thảo	16/6/2002	TN155	03	Giáo viên tiểu học hạng III	31	Tiếng Anh	Vắng thi	Vắng thi	Không đạt	
75	Nguyễn Thị Phương Thảo	24/4/1990	TN156	03	Giáo viên THPT hạng III	38	Tiếng Anh	Vắng thi	Vắng thi	Không đạt	

THƯ KÝ



Nguyễn Thị Hà

Trực Ninh, ngày 19 tháng 3 năm 2025

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CHỦ TỊCH



CHỦ TỊCH UBND HUYỆN

Nguyễn Quang Thọ